

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày 20 tháng 5 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Triển

Bà Vũ Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Lê Nhật Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2024/TLST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn L**, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2005; Sinh quán: Thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký HKTT: Bản T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Thanh, sinh năm 1979; con bà: Vũ Thị Phụng, sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không.

Tiền sự: có 01 tiền sự cụ thể: Ngày 05/9/2023, L bị Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 285/QĐ-XPVPHC về hành vi cố ý gây thương tích xảy ra ngày 21/7/2023 tại xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường với hình thức phạt tiền, mức phạt là 6.500.000 đồng, Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành đôn đốc nhiều lần tuy nhiên đến nay L chưa thực hiện việc nộp phạt.

Nhân thân: 02 nhân thân, cụ thể:

+ Ngày 29/6/2021, Vũ Văn L bị Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPHC về hành vi xâm hại sức khỏe người khác với hình phạt là cảnh cáo.

+ Ngày 28/10/2021, Vũ Văn L bị Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 70/QĐ-XPHC về hành vi cố ý gây thương tích xảy ra ngày 18/7/2021 tại thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, hình phạt tiền, mức phạt là 1.250.000 đồng. Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành đôn đốc việc nộp phạt đối với Quyết định nêu trên vào các ngày 09/11/2021, 09/12/2021, 16/01/2022, sau đó không tiếp tục đôn đốc việc nộp phạt đối với L. Đến nay L chưa thực hiện việc nộp phạt. Tuy nhiên, Quyết định xử lý vi phạm hành chính nêu trên đã hết thời hiệu thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2024 đến ngày 18/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Tường, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Vũ Trọng Hiếu, sinh năm 1987; Trú tại: Tổ dân phố Bắc Cường, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 09/01/2024, Vũ Văn L sinh ngày 20/5/2005 tại thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, hiện cư trú tại bản T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do cần tiền tiêu sài cá nhân, L biết anh Vũ Trọng H sinh năm 1987 trú tại tổ dân phố B, thị trấn T (là hành xóm cũ của gia đình nhà L) có chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 646.50, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen bạc, số máy JA39E0838383, số khung RLHJA3903HY858243 nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh Hiếu để mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/01/2024, L đi bộ đến nhà anh Hiếu. Tại đây do đã có mục đích chiếm đoạt chiếc xe của anh Hiếu nên L giả vờ hỏi mượn xe mô tô của anh Hiếu với lý do để đi giải quyết công việc cá nhân. Do tin tưởng vì từng là hàng xóm nên anh Hiếu đồng ý cho L mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 646.50 của mình. Sau khi lừa mượn được xe của anh Hiếu, L sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6s, màu hồng, có số imei là 355769070294906 có gắn thẻ sim số thuê bao 0964.467.111 đăng nhập ứng dụng mạng xã hội Facebook bằng tài khoản có tên “Lh Conn” của mình để gọi qua ứng dụng Messenger cho tài khoản facebook là “Bảo Boo” của anh Lương

Quốc B, sinh năm 1996 trú tại tổ dân phố N, thị trấn V, huyện V là người L quen biết từ trước để trao đổi, thống nhất với Bảo là L cầm cố chiếc xe mô tô nêu trên với giá 5.000.000 đồng thì Bảo đồng ý. Sau đó, L điều khiển chiếc xe mô tô trên đến nhà Bảo và gặp Bảo đang đứng đợi ở cổng. Tại đây Bảo kiểm tra và hỏi L nguồn gốc chiếc xe mô tô thì L nói là tài sản của mình. Do vậy, anh Bảo đã đồng ý nhận cầm cố chiếc xe mô tô nêu trên với giá 5.000.000 đồng và thỏa thuận tiền lãi suất là 500.000 đồng/1 tháng, trả tiền khi đến nhận lại xe. Sau đó anh Bảo đưa cho L số tiền 5.000.000 đồng; L giao lại xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 646.50 và chìa khóa xe cho anh Bảo. Số tiền trên L đã tiêu sài cá nhân hết dẫn đến không có khả năng chuộc xe trả lại anh Hiếu. Sau khi không thấy L trả xe, anh Hiếu nhiều lần tìm để đòi nhưng L trốn tránh, không gặp anh Hiếu.

Ngày 15/01/2024, xác định L đã chiếm đoạt chiếc xe mô tô của mình nên anh Hiếu đã đến Công an thị trấn T để trình báo sự việc, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Công an thị trấn T đã tiếp nhận, xác minh, làm rõ sự việc. Cùng ngày, Công an thị trấn T đã chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường để điều tra theo thẩm quyền. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập làm việc đối với Vũ Văn L, quá trình làm việc L đã khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

*** *Vật chứng thu giữ, tạm giữ:*** Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ được các vật chứng như sau:

- Vũ Văn L tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6s, màu hồng, có số imei là 355769070294906 có gắn thẻ sim số thuê bao 0964.467.111.

- Ngày 15/01/2024, anh Lương Quốc Bảo tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 646.50 cùng chìa khóa xe để phục vụ điều tra;

- Anh Vũ Trọng H tự nguyện giao nộp 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy có số 000893 đề tên chủ xe là Vũ Trọng Hiếu, biển số xe đăng ký 88L1- 646.50, do Công an huyện Vĩnh Tường cấp ngày 05/02/2021.

Ngày 15/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 243/YC-ĐTTH đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường tiến hành định giá xác định giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen bạc, số máy JA39E0838383, số khung RLHJA3903HY858243, biển kiểm soát 88L1- 646.50. Ngày 15/01/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường đã ra bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTTHS, kết luận: “*Giá trị của tài sản*

nêu trên là: 11.250.000đ (Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)”.
CƠ QUAN CSĐT CÔNG AN HUYỆN VINH TƯỜNG ĐÃ THÔNG BÁO KẾT LUẬN ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN NÊU TRÊN CHO ANH HIẾU VÀ L BIẾT THÌ ANH HIẾU, L ĐỀU ĐỒNG Ý, KHÔNG CÓ Ý KIẾN THẮC MẮC GÌ.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKSVT ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/01/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì lý do bị cáo không có tài sản, không có công việc làm và thu nhập ổn định.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/01/2024, để có tiền tiêu sài cá nhân nên Vũ Văn L nảy sinh ý định

chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 646.50 nhãn hiệu Honda loại xe Wave, màu sơn đen bạc, số máy JA39E0838383, số khung RLHJA3903HY858243 của anh Vũ Trọng Hiếu trú tại tổ dân phố B, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để mang đi cầm cố. Tại nhà anh H, L lừa hỏi mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 646.50 của anh H với lý do đi giải quyết công việc cá nhân. Do tin tưởng, anh Hiếu đã đồng ý cho L mượn chiếc xe mô tô trên. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, L liên hệ và cầm cố chiếc xe mô tô nêu trên cho Lương Quốc B với giá 5.000.000 đồng rồi một mình tiêu sài hết số tiền trên. Giá trị chiếc xe mô tô L chiếm đoạt của anh Hiếu là 11.250.000 đồng

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo, người bị hại tại cơ quan điều tra, Kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở để xác định hành vi của Vũ Văn L đã phạm vào tội *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[4]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục phòng ngừa riêng, đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và làm gương cho người khác có ý thức chấp hành pháp luật.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã có 01 tiền sự và 02 lần bị xử phạt hành chính đều về hành vi cố ý gây thương tích hoặc xâm hại sức khỏe của người khác. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, có như vậy mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân biết chấp hành pháp luật. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tác động gia đình trả số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo đã nhận từ anh Bảo, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa cũng như

quá trình điều tra bị cáo luôn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng do bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, thái độ chấp hành pháp luật không tốt nên cần xử phạt bị cáo mức án tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

Về mức hình phạt và xử lý vật chứng theo như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có công việc làm ổn định và không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với anh Lương Quốc B là người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 646.50 do L lừa đảo chiếm đoạt được của anh H. Quá trình điều tra xác định khi cầm cố chiếc xe mô tô trên, anh Bảo không biết chiếc xe mô tô này thuộc sở hữu của anh H do L phạm tội mà có, sau khi được cơ quan Công an thông báo cho biết về nguồn gốc chiếc xe thì anh B đã tự nguyện đem giao nộp chiếc xe mô tô này cho cơ quan Công an để xử lý theo quy định pháp luật. Đối với hành vi nhận cầm cố tài sản để cho L vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất 500.000 đồng/1 tháng, tương đương 3.333,3 đồng/triệu/ngày (tức 121,66%/năm, gấp 5,475 lần lãi suất tối đa theo quy định của BLDS) có dấu hiệu của tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, quy định tại Điều 201 BLHS. Tuy nhiên số tiền lãi chỉ là 500.000 đồng và anh B cũng chưa thu được số tiền này. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hình sự đối với anh Lương Quốc Bảo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Vũ Văn L đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho anh Lương Quốc Bảo số tiền 5.000.000 đồng. Anh Bảo đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với anh Vũ Trọng H: Sau khi được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 646.50 và chìa khoá xe, anh H không đề nghị L bồi thường khoản tiền nào khác đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 646.50 nhãn hiệu Honda loại xe Wave, màu sơn đen bạc, số máy: JA39E0838383, số khung: RLHJA3903HY858243 cùng chìa khóa xe và 01 giấy

chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 646.50 là tài sản hợp pháp của anh Vũ Trọng H. Ngày 30/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường có Quyết định xử lý vật chứng và trao trả cho anh H tài sản, đồ vật nêu trên. Anh H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6s, màu hồng, có số imei là 355769070294906 có gắn thẻ sim số thuê bao 0964.467.111, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại và thẻ sim đều là tài sản của L. Chiếc điện thoại là công cụ mà Vũ Văn L sử dụng gọi điện cho Lương Quốc B để cầm cố chiếc xe mô tô đã chiếm đoạt được của anh Hiếu nên cần tịch thu bán phát mại sung vào công quỹ Nhà nước. Đối với chiếc sim số thuê bao 0964.467.111 là tài sản hợp pháp của L không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/01/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6s, màu hồng, có số imei là 355769070294906;

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc sim điện thoại số thuê bao 0964.467.111

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường lập ngày 06/5/2024).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí

Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Văn L phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã T;
- Bị cáo L;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải